

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 11 /5/ 2023;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T- THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Miên;

Bà Nguyễn Thị Mai;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan, Thư ký, Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Lưu Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Anh T, sinh ngày 21/9/2000; Nơi sinh : Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Sòng, xã Phúc Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Bùi Công T1, sinh năm 1976, và bà Phạm Thị T2, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 03/01/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. Danh chỉ bản số 033 do Công an huyện T lập ngày 12/01/2023. Có mặt.

***Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Văn N , sinh năm 1980; vắng mặt;

Đều trú quan tại: Thôn Yên Mỹ, xã Bình Yên, huyện T, Thành phố H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Anh T, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn Sòng, xã Phúc Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa, có sử dụng ma túy từ tháng 9/2022; ngày 01/01/2023 T thuê phòng 203, nhà nghỉ Lê Quyên 2, địa chỉ: Thôn 4, xã Thạch Hòa, huyện T, Thành phố H để ở và tìm việc làm.

Khoảng 20 giờ, ngày 02/01/2023, T đi bộ từ nhà nghỉ Lê Quyên 2 đến ngã ba Hòa Lạc để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết đứng ở lề đường và mua một gói nilong bên trong chứa ma túy “đá” và một viên ma túy dạng nén hình tròn có màu hồng với số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) rồi mang về cất giấu tại phòng đang thuê. Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 03/01/2023, T đang ở trong phòng thì nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0522.902.360 của một người đàn ông không quen biết gọi đến số điện thoại 0367100537 của T hỏi mua 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) ma túy “đá”. T đồng ý và hẹn gặp tại đầu ngõ lối vào nhà nghỉ Lê Quyên 2. Sau đó, T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và đi bộ đến điểm hẹn để bán ma túy thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nilong màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng và một viên nén hình trụ tròn màu hồng, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Bùi Anh T (ký hiệu mẫu A1).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmat, số IMEI: 3588779882102827, số IMEI2 358877982102880 đã qua sử dụng bên trong lắp sim thuê bao số 0367.100.537 thu giữ của Bùi Anh T.

Tại bản Kết luận giám định số **232** /KL- KHHS ngày 10/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP H kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong một gói nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,526gam; 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,108gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết luận giám định và các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 32/CT -VKSTT ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H truy tố bị cáo Bùi Anh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bùi Anh T từ 24 - 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam. 03/01/2023.

Bị cáo không có việc làm ổn định nên đề nghị HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilong màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng và một viên nén hình trụ tròn màu hồng, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Bùi Anh T (ký hiệu mẫu A1). Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmat, số IMEI: 3588779882102827, số IME2 358877982102880 đã qua sử dụng bên trong lắp sim thuê bao số 0367.100.537.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T2 hành tố tụng, người T2 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T2 hành tố tụng, người T2 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận bản thân sử dụng ma túy từ tháng 9/2022, khoảng 20 giờ, ngày 02/01/2023, bị cáo có đi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết tại ngã ba Hòa Lạc với giá 300.000 đồng, sau đó đem về phòng trọ cất giấu, đến 9 giờ 40 phút ngày 03/01/2023 thì có một người đàn ông gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua một gói ma túy với giá 400.000 đồng, bị cáo đồng ý và hẹn đến đầu ngõ của nhà trọ để giao dịch bán ma túy, khi bị cáo đang mang ma túy ra điểm hẹn thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ; Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào hội 10 giờ 30 ngày 03/01/2023, tại khu vực ngõ vào nhà nghỉ Lê Quyên 2, thôn 4, xã Thạch Hòa, huyện T, Thành phố H. Bùi Anh T có hành vi tàng trữ trái phép 0.634 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố

H truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn áp dụng điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng...*” . Bị cáo mua bán trái phép ma túy mục đích kiếm lời, do vậy, cần phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine , bên ngoài có chữ ký niêm phong của bị cáo, chữ ký của giám định viên là chất ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmat, số IMEI: 3588779882102827, số IME2 358877982102880 đã qua sử dụng bên trong lắp sim thuê bao số 0367.100.537 bị cáo dùng để giao dịch mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, T không quen biết, việc mua bán diễn ra trên đường vào ban đêm. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0522.902.360 hỏi mua ma túy của T. Kết quả thu giữ thư tín, điện tín đối với số thuê bao trên, thu được thông tin chủ thuê bao là anh Trương Quốc Hưng, sinh năm 1993; trú tại: Số 14, phố Đình Ngang, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Thành phố H. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra anh Hưng khai nhận không sử dụng số điện thoại trên, không biết ai lấy thông tin của mình để đăng ký sử dụng số thuê bao này, bản thân không quen biết Bùi Anh T. Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ đối tượng này để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Bùi Anh T 28** (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/01/2023.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 gói niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine , bên ngoài có chữ ký niêm phong của bị cáo, chữ ký của giám định viên.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmat, số IMEI: 3588779882102827, số IMEI2 358877982102880 đã qua sử dụng bên trong lắp sim thuê bao số 0367.100.537.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số 51/2023/THA ngày 09/5/2023 giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- CA, VKSND, THA huyện T;
- Bị cáo;
- UBND xã Phúc Thịnh, Ngọc Lặc, Thanh Hóa;
- Lưu HS, VP.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thủy

